

Liên Chiểu, ngày 31 tháng 5 năm 2024

DANH SÁCH THÍ SINH PHÒNG VẤN

Thời gian: BUỔI SÁNG, Bắt đầu vào lúc 07:30 đến 11:10, ngày 08/6/2024 (thứ Bảy)

Địa điểm: BÀN SỐ 01, Hội trường TTYT quận Liên Chiểu (Khu A, tầng 3)

Stt	SBD	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Vị trí đăng ký dự tuyển	Khoa/phòng đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã CDNN	Ghi chú
			Nam	Nữ					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
		Khoa Nội tổng hợp: Bác sĩ hạng III (Mã số: V.08.01.03): 09 hồ sơ/06 chỉ tiêu							
1	A1	Nguyễn Quang Bảo	10/12/1999		Bác sĩ	Khoa Nội tổng hợp	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	07g45-08g15
2	A2	Nguyễn Thị Diễm My		24/01/1999	Bác sĩ	Khoa Nội tổng hợp	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	08g20-08g50
3	A3	Nguyễn Thảo My		29/09/1999	Bác sĩ	Khoa Nội tổng hợp	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	08g55-09g25
4	A4	Phan Hữu Nhân	20/04/1996		Bác sĩ	Khoa Nội tổng hợp	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	09g30-10g00
5	A5	Nguyễn Như Quỳnh		14/03/1998	Bác sĩ	Khoa Nội tổng hợp	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	10g05-10g35
6	A6	Nguyễn Thị Thúy Vi		22/08/1999	Bác sĩ	Khoa Nội tổng hợp	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	10g40-11g10

Danh sách này có 06 thí sinh./.

nhân



Liên Chiểu, ngày 31 tháng 5 năm 2024

DANH SÁCH THÍ SINH PHÒNG VẤN

Thời gian: BUỔI CHIỀU, Bắt đầu vào lúc 13:30 đến 16:35, ngày 08/6/2024 (thứ Bảy)

Địa điểm: BÀN SỐ 01, Hội trường TTYT quận Liên Chiểu (Khu A, tầng 3)

Stt	SBD	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Vị trí đăng ký dự tuyển	Khoa/phòng đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã CDNN	Ghi chú
			Nam	Nữ					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
		Khoa Nội tổng hợp: Bác sĩ hạng III (Mã số: V.08.01.03): 09 hồ sơ/06 chỉ tiêu							
1	A7	Hoàng Thị Phương Thảo		06/2/1999	Bác sĩ	Khoa Nội tổng hợp	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	13g45-14g15
2	A8	Phan Quang Thương	09/3/1993		Bác sĩ	Khoa Nội tổng hợp	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	14g20-14g50
3	A9	Ngô Thị Tuyết Nhung		14/02/1999	Bác sĩ	Khoa Nội tổng hợp	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	14g55-15g25
		Khoa Hồi sức cấp cứu: Bác sĩ hạng III (Mã số: V.08.01.03): 01 hồ sơ/01 chỉ tiêu							
4	A10	Trần Thị Lan		24/06/1999	Bác sĩ	Khoa Hồi sức cấp cứu	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	15g30-16g00
		Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS: Bác sĩ hạng III (Mã số: V.08.01.03): 01 hồ sơ/01 chỉ tiêu							
5	A11	Đoàn Công Thành	15/01/1997		Bác sĩ	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	16g05-16g35

Danh sách này có 05 thí sinh./.

Handwritten signature

Liên Chiểu, ngày 31 tháng 5 năm 2024

DANH SÁCH THÍ SINH PHỎNG VẤN

Thời gian: BUỔI SÁNG, Bắt đầu vào lúc 07:30 đến 11:10, ngày 08/6/2024 (thứ Bảy)

Địa điểm: BÀN SỐ 02, Hội trường TTYT quận Liên Chiểu (Khu A, tầng 3)

Stt	SBD	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Vị trí đăng ký dự tuyển	Khoa/phòng đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã CDNN	Ghi chú
			Nam	Nữ					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
		Khoa Nhi: Bác sĩ hạng III (Mã số: V.08.01.03): 11 hồ sơ/06 chỉ tiêu							
1	A12	Nguyễn Tấn Cường	22/01/1997		Bác sĩ	Khoa Nhi	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	07g45-08g15
2	A13	Lê Hữu Lộc	19/05/1996		Bác sĩ	Khoa Nhi	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	08g20-08g50
3	A14	Đặng Thị Lộc		1/5/1998	Bác sĩ	Khoa Nhi	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	08g55-09g25
4	A15	Phan Tại Lê Nam	14/09/1999		Bác sĩ	Khoa Nhi	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	09g30-10g00
5	A16	Huỳnh Hương Quân		30/6/1996	Bác sĩ	Khoa Nhi	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	10g05-10g35
6	A17	Lê Thị Mỹ Tiên		4/8/1999	Bác sĩ	Khoa Nhi	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	10g40-11g10

Danh sách này có 06 thí sinh./.

Handwritten signature

Liên Chiểu, ngày 31 tháng 5 năm 2024

DANH SÁCH THÍ SINH PHÒNG VẤN

Thời gian: BUỔI CHIỀU, Bắt đầu vào lúc 13:30 đến 16:35, ngày 08/6/2024 (thứ Bảy)

Địa điểm: BÀN SỐ 02, Hội trường TTYT quận Liên Chiểu (tầng 3)

Stt	SBD	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Vị trí đăng ký dự tuyển	Khoa/phòng đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã CDNN	Ghi chú
			Nam	Nữ					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
		Khoa Nhi: Bác sĩ hạng III (Mã số: V.08.01.03): 11 hồ sơ/06 chỉ tiêu							
1	A18	Lê Hồng Uyên		12/7/1999	Bác sĩ	Khoa Nhi	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	13g45-14g15
2	A19	Nguyễn Thị Đài Trang		14/07/1999	Bác sĩ	Khoa Nhi	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	14g20-14g50
3	A20	Nguyễn Thị Quỳnh Nga		28/02/1998	Bác sĩ	Khoa Nhi	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	14g55-15g25
4	A21	Hồ Thy Ngân		5/5/1990	Bác sĩ	Khoa Nhi	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	15g30-16g00
5	A22	Phạm Minh Phúc	1/2/1998		Bác sĩ	Khoa Nhi	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	16g05-16g35

Danh sách này có 05 thí sinh./.

Minh

Liên Chiểu, ngày 31 tháng 5 năm 2024

DANH SÁCH THÍ SINH PHÒNG VẤN

Thời gian: BUỔI SÁNG, Bắt đầu vào lúc 07:30 đến 11:10, ngày 08/6/2024 (thứ Bảy)

Địa điểm: BÀN SỐ 03, Hội trường TTYT quận Liên Chiểu (Khu A, tầng 3)

Stt	SBD	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Vị trí đăng ký dự tuyển	Khoa/phòng đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã CDNN	Ghi chú
			Nam	Nữ					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
		Khoa Ngoại tổng hợp: Bác sĩ hạng III (Mã số: V.08.01.03): 06 hồ sơ/04 chỉ tiêu tuyển dụng							
1	A23	Lê Hoàng Hiệp	30/04/1999		Bác sĩ	Khoa Ngoại tổng hợp	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	07g45-08g15
2	A24	Dương Văn Hiệp	26/06/1998		Bác sĩ	Khoa Ngoại tổng hợp	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	08g20-08g50
3	A25	Nguyễn Thị Ngọc Huyền		20/04/1999	Bác sĩ	Khoa Ngoại tổng hợp	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	08g55-09g25
4	A26	Vi Văn Kỳ	23/05/1998		Bác sĩ	Khoa Ngoại tổng hợp	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	09g30-10g00
5	A27	Nguyễn Bảo Anh Tuấn	23/01/1993		Bác sĩ	Khoa Ngoại tổng hợp	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	10g05-10g35
6	A28	Trần Nhật Quang	29/04/1997		Bác sĩ	Khoa Ngoại tổng hợp	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	10g40-11g10

Danh sách này có 06 thí sinh./.

Handwritten signature

Liên Chiểu, ngày 31 tháng 5 năm 2024

DANH SÁCH THÍ SINH PHỎNG VẤN

Thời gian: BUỔI CHIỀU, Bắt đầu vào lúc 13:30 đến 16:35, ngày 08/6/2024 (thứ Bảy)

Địa điểm: BÀN SỐ 03, Hội trường TTYT quận Liên Chiểu (Khu A, tầng 3)

Stt	SBD	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Vị trí đăng ký dự tuyển	Khoa/phòng đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã CDNN	Ghi chú
			Nam	Nữ					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
		Khoa Phụ sản-Chăm sóc sức khỏe sinh sản: Bác sĩ hạng III (Mã số: V.08.01.03): 05 hồ sơ/04 chỉ tiêu							
1	A29	Văn Thị Kiều Duyên		7/6/1997	Bác sĩ	Khoa Phụ sản - CCSKSS	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	13g45-14g15
2	A30	Lê Thanh Tùng	16/07/1997		Bác sĩ	Khoa Phụ sản - CCSKSS	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	14g20-14g50
3	A31	Trần Thị Khánh Vân		14/04/1999	Bác sĩ	Khoa Phụ sản - CCSKSS	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	14g55-15g25
4	A32	Bế Thị Xuân		28/11/1998	Bác sĩ	Khoa Phụ sản - CCSKSS	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	15g30-16g00
5	A33	Cao Thị Ánh Nhi		16/8/1999	Bác sĩ	Khoa Phụ sản - CCSKSS	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	16g05-16g35

Danh sách này có 05 thí sinh./.

Handwritten signature



Liên Chiểu, ngày 31 tháng 5 năm 2024

DANH SÁCH THÍ SINH PHÒNG VẤN

Thời gian: BUỔI SÁNG, Bắt đầu vào lúc 07:30 đến 12:20, ngày 08/6/2024 (thứ Bảy)

Địa điểm: BÀN SỐ 04, Phòng Kế hoạch-Nghiệp vụ, TTYT quận Liên Chiểu (Khu A, tầng 3)

Stt	SBD	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Vị trí đăng ký dự tuyển	Khoa/phòng đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã CDNN	Ghi chú
			Nam	Nữ					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
		Khoa Liên Chuyên khoa: Bác sĩ hạng III (Mã số: V.08.01.03): 03 hồ sơ/03 chỉ tiêu							
		Bác sĩ hạng III (Mã số: V.08.01.03): .01 hồ sơ/01 chỉ tiêu (chuyên khoa Mắt)							
1	A34	Võ Duy Lân	1/11/1999		Bác sĩ	Khoa Liên chuyên khoa	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	07g45-08g15
		Bác sĩ hạng III (Mã số: V.08.01.03): 02 hồ sơ/01 chỉ tiêu (chuyên khoa Da liễu)							
2	A35	Mai Thị Oanh		15/11/1997	Bác sĩ	Khoa Liên chuyên khoa (Da liễu)	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	08g20-08g50
3	A36	Đỗ Thị Thanh Thanh		13/10/1997	Bác sĩ	Khoa Liên chuyên khoa (Da liễu)	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	08g55-09g25
		Khoa Xét nghiệm: Bác sĩ hạng III (Mã số: V.08.01.03): 01 hồ sơ/01 chỉ tiêu tuyển dụng							
4	A37	Phạm Thị Thanh Thu		07/5/1999	Bác sĩ	Khoa Xét nghiệm	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	09g30-10g00
		Khoa Chẩn đoán hình ảnh: Bác sĩ hạng III (Mã số: V.08.01.03): 04 hồ sơ/02 chỉ tiêu							
5	A38	Nguyễn Thị Thanh Hiền		04/12/1999	Bác sĩ	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	10g05-10g35
6	A39	Dương Đình Kiên	27/10/1999		Bác sĩ	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	10g40-11g10

7	A40	Trịnh Hải Minh Tuấn	10/9/1999		Bác sĩ	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	11g15-11g45
8	A41	Nguyễn Huỳnh Đăng Khoa	8/10/1999		Bác sĩ	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	11g50-12g20

Danh sách này có 08 thí sinh./.

mlde

Liên Chiểu, ngày 31 tháng 5 năm 2024

DANH SÁCH THÍ SINH PHÒNG VẤN

Thời gian: BUỔI CHIỀU, Bắt đầu vào lúc 13:30 đến 18:20, ngày 08/6/2024 (thứ Bảy)

Địa điểm: BÀN SỐ 04, Phòng Kế hoạch-Nghiệp vụ, TTYT quận Liên Chiểu (Khu A, tầng 3)

Stt	SBD	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Vị trí đăng ký dự tuyển	Khoa/phòng đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã CDNN	Ghi chú
			Nam	Nữ					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
		Khoa Chẩn đoán hình ảnh: Kỹ thuật Y hạng IV (Mã số: V.08.07.19): 03 hồ sơ/01 chỉ tiêu							
1	B8	Hồ Bảo Ân	19/05/1992		Kỹ thuật Y	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	13g45-14g15
2	B9	Mai Xuân Quang	21/08/1993		Kỹ thuật Y	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	14g20-14g50
3	B10	Phan Công Phước	4/11/1989		Kỹ thuật Y	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	14g55-15g25
		Khoa Xét nghiệm: Kỹ thuật Y hạng III (Mã số: V.08.07.18): 05 hồ sơ/02 chỉ tiêu							
4	B11	Bùi Thị Ngọc Diệu		29/01/2000	Kỹ thuật Y	Khoa Xét nghiệm	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	15g30-16g00
5	B12	Cao Hoài Nam	21/06/1995		Kỹ thuật Y	Khoa Xét nghiệm	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	16g05-16g35
6	B13	Mai Ngọc Kiều Vy		09/2/2001	Kỹ thuật Y	Khoa Xét nghiệm	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	16g40-17g10
7	B14	Phan Thanh Thảo	30/04/1996		Kỹ thuật Y	Khoa Xét nghiệm	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	17g15-17g45
8	B15	Nguyễn Thị Bích Trúc		19/11/2001	Kỹ thuật Y	Khoa Xét nghiệm	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	17g50-18g20

Danh sách này có 08 thí sinh./.

Liên Chiểu, ngày 31 tháng 5 năm 2024

DANH SÁCH THÍ SINH PHÒNG VẤN

Thời gian: BUỔI SÁNG, Bắt đầu vào lúc 07:30 đến 11:45, ngày 08/6/2024 (thứ Bảy)

Địa điểm: BÀN SỐ 05, Phòng Điều dưỡng, TTYT quận Liên Chiểu (Khu A, tầng 3)

Stt	SBD	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Vị trí đăng ký dự tuyển	Khoa/phòng đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã CDNN	Ghi chú
			Nam	Nữ					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
		Khoa Ngoại tổng hợp: Điều dưỡng hạng IV (Mã số: V.08.05.13): 04 hồ sơ/02 chỉ tiêu							
1	B1	Lê Hoàng Huyền		09/3/1997	Điều dưỡng	Khoa Ngoại tổng hợp	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	07g45-08g15
2	B2	Trần Thị Ngọc Ny		23/05/1999	Điều dưỡng	Khoa Ngoại tổng hợp	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	08g20-08g50
3	B3	Nguyễn Thị Tinh		3/11/2000	Điều dưỡng	Khoa Ngoại tổng hợp	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	08g55-09g25
4	B4	Lê Thị Thảo		02/6/1988	Điều dưỡng	Khoa Ngoại tổng hợp	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	09g30-10g00
		Phòng Điều dưỡng: Điều dưỡng hạng IV (Mã số: V.08.05.13): 02 hồ sơ/01 chỉ tiêu							
5	B5	Trần Thị Nguyễn Tiến		23/08/1994	Quản lý điều dưỡng	Phòng Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	10g05-10g35
6	B6	Võ Thị Tây Nguyên		01/1/2001	Quản lý điều dưỡng	Phòng Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	10g40-11g10
		Trạm Y tế phường Hòa Khánh Bắc: Điều dưỡng hạng IV (Mã số: V.08.05.13): 01 hồ sơ/01 chỉ tiêu							
7	B7	Trịnh Thị Kim Thanh		20/05/1998	Điều dưỡng	TTYT phường Hòa Khánh Bắc	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	11g15-11g45

Danh sách này có 07 thí sinh./.

(Handwritten signature)



Liên Chiểu, ngày 31 tháng 5 năm 2024

DANH SÁCH THÍ SINH PHÒNG VẤN

Thời gian: BUỔI CHIỀU, Bắt đầu vào lúc 13:30 đến 16:35, ngày 08/6/2024 (thứ Bảy)

Địa điểm: BÀN SỐ 05, Phòng Điều dưỡng, TTYT quận Liên Chiểu (Khu A, tầng 3)

Stt	SBD	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Vị trí đăng ký dự tuyển	Khoa/phòng đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã CDNN	Ghi chú
			Nam	Nữ					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
		Phòng Tài chính-Kế toán: Kế toán viên (Mã số: 06.031): 03 hồ sơ/01 chỉ tiêu							
1	D1	Võ Phương Dung		27/12/1993	Kế toán	Phòng Tài chính - Kế toán	Kế toán viên	06.031	13g45-14g15
2	D2	Trần Thị Thanh Mai		29/07/1995	Kế toán	Phòng Tài chính - Kế toán	Kế toán viên	06.031	14g20-14g50
3	D3	Bùi Thị Mận		11/10/1981	Kế toán	Phòng Tài chính - Kế toán	Kế toán viên	06.031	14g55-15g25
		Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ: Y tế công cộng (mã số: V.08.04.10): 02 hồ sơ/01 chỉ tiêu							
4	D4	Trần Hữu Tiến Đạt	29/06/1999		Kế hoạch tổng hợp	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ	Y tế công cộng hạng III	V.08.04.10	15g30-16g00
5	D5	Hồ Hoàng Nhi		10/10/1999	Kế hoạch tổng hợp	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ	Y tế công cộng hạng III	V.08.04.10	16g05-16g35

Danh sách này có 05 thí sinh./.

Handwritten signature

Liên Chiểu, ngày 31 tháng 5 năm 2024

DANH SÁCH THÍ SINH PHÒNG VẤN

Thời gian: BUỔI SÁNG, Bắt đầu vào lúc 07:30 đến 11:45, ngày 08/6/2024 (thứ Bảy)

Địa điểm: BÀN SỐ 06, Phòng Tổ chức-Hành chính, TTYT quận Liên Chiểu (Khu A, tầng 3)

Stt	SBD	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Vị trí đăng ký dự tuyển	Khoa/phòng đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã CDNN	Ghi chú
			Nam	Nữ					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
		Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS: Bác sĩ Y học dự phòng hạng III (Mã số: V.08.02.06): 02 hồ sơ/01 chỉ tiêu							
1	C1	Đặng Thanh Tâm		20/04/1999	Bác sĩ y học dự phòng	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS	Bác sĩ YHDP hạng III	V.08.02.06	07g45-08g15
2	C2	Nguyễn Thị Hoài Nhi		1/8/1986	Bác sĩ y học dự phòng	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS	Bác sĩ YHDP hạng III	V.08.02.06	08g20-08g50
		Trạm Y tế phường Hòa Khánh Nam: Y sĩ hạng IV (Mã số: V.08.03.07): 02 hồ sơ/01 chỉ tiêu							
3	C3	Phan Châu Cường	21/09/1978		Y sĩ	TYT phường Hòa Khánh Nam	Y sĩ hạng IV	V.08.03.07	08g55-09g25
4	C4	Nguyễn Đình Duy Hải	5/7/1995		Y sĩ	TYT phường Hòa Khánh Nam	Y sĩ hạng IV	V.08.03.07	09g30-10g00
		Trạm Y tế phường Hòa Khánh Bắc: Y sĩ hạng IV (Mã số: V.08.03.07): 01 hồ sơ/01 chỉ tiêu							
5	C5	Nguyễn Duy Quang	21/06/1995		Y sĩ	TYT phường Hòa Khánh Bắc	Y sĩ hạng IV	V.08.03.07	10g05-10g35
		Trạm Y tế phường Hòa Hiệp Nam: Y sĩ hạng IV (Mã số: V.08.03.07): 02 hồ sơ/01 chỉ tiêu							
6	C6	Nguyễn Thị Hoài Bảo		5/1/1993	Y sĩ	TYT phường Hòa Hiệp Nam	Y sĩ hạng IV	V.08.03.07	10g40-11g10
7	C7	Nguyễn Thị Thương		4/4/1997	Y sĩ	TYT phường Hòa Hiệp Nam	Y sĩ hạng IV	V.08.03.07	11g15-11g45

Danh sách này có 07 thí sinh./.

(Chữ ký)

Liên Chiểu, ngày 31 tháng 5 năm 2024

DANH SÁCH THÍ SINH PHÒNG VẤN

Thời gian: BUỔI CHIỀU, Bắt đầu vào lúc 13:30 đến 16:00, ngày 08/6/2024 (thứ Bảy)

Địa điểm: BÀN SỐ 06, Phòng Tổ chức-Hành chính, TTYT quận Liên Chiểu (Khu A, tầng 3)

Stt	SBD	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Vị trí đăng ký dự tuyển	Khoa/phòng đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp	Mã CDNN	Ghi chú
			Nam	Nữ					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
		Trạm Y tế phường Hòa Minh: Y sĩ hạng IV (Mã số: V.08.03.07): 04 hồ sơ/01 chỉ tiêu							
1	C8	Hoàng Kim Huy	23/03/1999		Y sĩ	TYT phường Hòa Minh	Y sĩ hạng IV	V08.03.07	13g45-14g15
2	C9	Lê Thị Ly Ly		3/11/1987	Y sĩ	TYT phường Hòa Minh	Y sĩ hạng IV	V08.03.07	14g20-14g50
3	C10	Nguyễn Đình Anh Khoa	03/1/1999		Y sĩ	TYT phường Hòa Minh	Y sĩ hạng IV	V08.03.07	14g55-15g25
4	C11	Nguyễn Trọng Nghĩa	14/05/1993		Y sĩ	TYT phường Hòa Minh	Y sĩ hạng IV	V08.03.07	15g30-16g00

Danh sách này có 04 thí sinh./.

Handwritten signature